

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà

Thực hiện Kế hoạch số 4362/KH-UBND, ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà (*viết tắt là Chương trình*), với các nội dung sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ, quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP, ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC, ngày 04 tháng 03 năm 2022 của Bộ Tài chính, quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 24/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 59/2022/NQ-HĐND, ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh

Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Số 62/2022/NQ-HĐND, ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Số 85/2022/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, ngày 30/8/2022 của HĐND huyện Đắk Hà về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình giai đoạn giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở huy động và lồng ghép, tích hợp các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng địa phương. Qua đó, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân; phấn đấu thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tạo lập các cơ hội việc làm, mô hình sản xuất kinh doanh; tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, với tinh thần “*Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, giữ vững quốc phòng - an ninh, góp phần đưa huyện Đắk Hà phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến cuối năm 2025 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

Giai đoạn 2021-2025, hàng năm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giảm từ 3-4%; phấn đấu đạt 05 xã ra khỏi địa bàn xã đặc biệt khó khăn (*tỷ lệ xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn đạt 100%*); có 05 thôn ra khỏi địa bàn thôn đặc biệt khó khăn (*tỷ lệ thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn đạt 14,29%*); 100% hộ dân tộc thiểu số có đất ở, đất sản xuất; 20% hộ dân tộc thiểu số trở lên tham gia vào hợp tác xã; cơ bản hoàn thành công tác bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, thiên tai sạt lở; 100% thôn, làng có nhà rộng truyền thống được sửa chữa, trùng tu định kỳ; trên 95% hộ dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

IV. DỰ KIẾN TỔNG MỨC VỐN VÀ CƠ CẤU NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình:

Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết: Số 21/2022/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân

sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 25/NQ-HĐND, ngày 30/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đăk Hà.

2. Dự kiến tổng mức vốn và cơ cấu nguồn lực thực hiện

2.1. Ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Đăk Hà tối thiểu là khoảng 155,726 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương: 155,726 tỷ đồng.

Trong quá trình điều hành, địa phương tiếp tục cân đối ngân sách địa phương để ưu tiên hỗ trợ thêm cho Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế và có giải pháp huy động hợp lý mọi nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

2.2. Tổng vốn huy động nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Đăk Hà dự kiến khoảng 210,299 tỷ đồng, với cơ cấu cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách Trung ương bố trí trực tiếp để thực hiện Chương trình: 155,726 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách địa phương: Dự kiến khoảng 15,573 tỷ đồng¹.

- Vốn tín dụng (*giai đoạn 2021-2025*): Dự kiến khoảng 30 tỷ đồng.

- Vốn lồng ghép (*giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác*), huy động khác (*doanh nghiệp, đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng*): Dự kiến khoảng 09 tỷ đồng.

2.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện việc lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư thực hiện chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động; danh mục dự án đầu tư ưu tiên: (*Chi tiết tại các Phụ biểu số 2 kèm theo*).

4. Tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 85/2022/NQ-HĐND, ngày 09

¹ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND huyện Đăk Hà

tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể (*chi tiết tại các Phụ biểu số 3 kèm theo*).

V. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, phát động và nhân rộng các phong trào, mô hình hiệu quả về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, mục đích, sự cần thiết của Chương trình giai đoạn 2021-2025, nhằm tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn thể cán bộ và Nhân dân trên địa bàn huyện, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng được hưởng lợi từ Chương trình; nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” và các Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, “*toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

- Xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp, các phòng, ban thuộc huyện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong việc thực hiện Chương trình địa bàn huyện

- Xây dựng khung kế hoạch, lộ trình thực hiện và giao chỉ tiêu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tổ chức rà soát, đánh giá sát, đúng tình hình thực hiện Chương trình theo từng nội dung, tiêu chí cụ thể; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế.

- Lựa chọn các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên để thực hiện trên cơ sở phát huy lợi thế sẵn có của địa phương; xây dựng mô hình mẫu, điển hình theo từng tiêu chí để nhân rộng; chú trọng công tác sơ tổng kết, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn và phát triển đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Phân công và phát huy vai trò trong việc vận động, hướng dẫn người dân thay đổi nếp nghĩ, cách làm, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh triển khai các chủ trương, định hướng về phân quyền, phân cấp giữa cấp huyện với các cấp địa phương trong xây dựng, tổ chức quản lý và thực hiện

Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc trên địa bàn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, từ khâu chuẩn bị đến thực hiện dự án nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện.

- Cập nhật, hoàn thiện dữ liệu phục vụ công tác theo dõi, phân tích và đánh giá việc thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 -2025 theo quy định; cân đối bố trí đủ vốn đối ứng ngân sách địa phương và tăng cường các nguồn huy động, khuyến khích đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng của Chương trình. Phát huy và thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*” trong thực hiện các công trình và mô hình cụ thể.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực Trung ương hỗ trợ, huy động tối đa nguồn lực của địa phương (*huyện, xã, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn*) để tổ chức triển khai Chương trình.

- Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn.

- Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.

4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững theo thứ tự ưu tiên theo địa bàn đầu tư, đối tượng thụ hưởng, trên nhu cầu giải quyết những vấn đề bức thiết nhất của Chương trình về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các hoạt động đáp ứng nhu cầu sản xuất tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Trong đó, quan tâm hỗ trợ đầu tư tại các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới, nhất là các xã khu vực III, xã đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững; hỗ trợ đầu tư xây dựng các thôn (*làng*) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện công trình giao thông kết nối, công trình điện lưới... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh cho các xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn.

- Giải quyết có hiệu quả đất ở, nhà ở, đất sản xuất cho người dân; bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sạt lở; gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi và hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng hiệu quả vốn vay để phát triển kinh tế; hỗ trợ cho các hộ nghèo, nhất là những hộ thuộc các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em, phụ nữ; trong đó, tập trung vào 03 nhóm chính sách: Hỗ trợ phát triển sản xuất; Hỗ trợ về lao động - việc làm, nâng cao thu nhập; Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, cải thiện khả năng thụ hưởng, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân

- Bố trí nguồn vốn phù hợp để nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất phục vụ dạy học, khám chữa bệnh; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, y bác sĩ, đảm bảo đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức, y đức.

- Tuyên truyền, vận động hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề bức thiết của trẻ em, phụ nữ.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và triển khai việc xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn; bảo tồn, phát huy bản sắc, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn, gắn với phát triển du lịch nông thôn. Rà soát, đầu tư hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa ở cơ sở.

6. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về giữ gìn an ninh trật tự; phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng công an xã, vai trò tự quản, tích cực của Nhân dân tham gia đấu tranh; xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay từ cơ sở.

- Ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, tích cực xây dựng địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vững mạnh toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 huyện (Ban Chỉ đạo huyện):

Ban Chỉ đạo huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động, giúp Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện; điều phối hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình; theo dõi, đôn đốc, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện; đề xuất khen thưởng hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025.

2. Phòng Dân tộc huyện là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung tiểu Dự án; Dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình

- Căn cứ phạm vi quản lý, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo đúng quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình của các cơ quan, đơn vị và địa phương theo quy định; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý các vấn đề phát sinh.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo huyện căn cứ phạm vi quản lý, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này, quản lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động cập nhật văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, kịp thời tham mưu triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức áp dụng và triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo đúng quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, quản lý ngân sách nhà nước đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn theo quy định; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý các vấn đề phát sinh.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch hàng năm của địa phương theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Triển khai lập kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ động nghiên cứu các mục tiêu, nội dung, hoạt động, dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn của cơ quan chủ trì Chương trình tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trên địa bàn.

- Hàng năm thực hiện việc rà soát, tổng hợp, đăng ký nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng đảm bảo công khai minh bạch, tránh chống chèo, lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình và các quy định có liên quan.

5. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Hướng dẫn hồ sơ vay vốn, quy trình và thủ tục vay vốn cho các đối tượng thụ hưởng đảm bảo, đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện, công khai, minh bạch.

- Thực hiện việc cho vay các chính sách tín dụng ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 28/2022NĐ-CP ngày 26/4/2022 đảm bảo đúng nguyên tắc, đối tượng, định mức và mục đích; thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn và trả nợ của đối tượng vay vốn thường xuyên theo định kỳ và đột xuất.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và địa phương triển khai có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động trong việc thực hiện phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện của Chương trình; thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị huyện, địa phương chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, bất cập kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 của huyện để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Thành viên BCĐ các CTMTQG huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PDT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến